

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

Số 40 /2018/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Giang, ngày 25 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v điều chỉnh giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn thành phố Hà Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điểm của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Thông tư 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tài chính - Bộ Xây dựng - Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;

Căn cứ Thông báo kết luận số 311/TB-UBND ngày 24/12/2018 phiên họp UBND tỉnh tháng 12/2018;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại tờ trình số 657/TTr-STC ngày 21/12/2018 và Báo cáo thẩm định số 340/BC-STP ngày 21/12/2018 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh mức giá tiêu thụ nước sạch hộ gia đình quy định tại Điều 1, Quyết định số 3022/2013/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang như sau: Từ 7.200 đồng/m³ lên 7.800 đồng/m³ (mức giá trên đã bao gồm 52 đồng/m³ phí dịch vụ môi trường rừng và 5% thuế giá trị gia tăng, chưa bao gồm 10% phí bảo vệ môi trường đối với nước thải).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký, thay thế mức giá quy định tại mục 1 Điều 1 Quyết định số 3022/2013/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành mức giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn thành phố Hà Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Giang; Chủ tịch, Giám đốc Công ty CP cấp thoát nước Hà Giang và thủ trưởng các sở, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Như điều 3 (T/h);
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- TT Thông tin - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CV(KTTH2, KTN).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)
Nguyễn Văn Sơn